

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN – KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CP THAN HÀ LÂM VINACOMIN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **05**/BC- HDQTHà Long, ngày **25** tháng 01 năm 2022**BÁO CÁO****Tình hình quản trị công ty năm 2021**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên Công ty: **CÔNG TY CP THAN HÀ LÂM-VINACOMIN**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 1, Phố Tân Lập, TP Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh
- Điện thoại: (0203) 3825339; Fax: (0203) 3821 203; Email:halamcoal@vnn.vn
- Vốn điều lệ: 254.151.990.000 VND
- Mã chứng khoán: HLC
- Mô hình quản trị Công ty:
- + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

TT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung
1	01/NQ-ĐHĐCDTN	26/4/2021	<p>(i) Báo cáo kết quả SXKD năm 2020; kế hoạch SXKD năm 2021; mức cổ tức thanh toán năm 2020; dự kiến mức cổ tức thanh toán năm 2021.</p> <p>(ii) Báo cáo Tài chính năm 2021 đã được kiểm toán</p> <p>(iii) Mức tiền thù lao thanh toán năm 2020; dự kiến mức thù lao năm 2021; tiền lương của cán bộ quản lý năm 2020 và kế hoạch tiền lương của cán bộ quản lý năm 2021.</p> <p>(iv) Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2020; kế hoạch của HDQT năm 2021.</p> <p>(v) BKS Báo cáo về kết quả kinh doanh của Công ty; về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc năm 2020 và các người điều hành doanh nghiệp khác.</p> <p>(vi) Báo cáo hoạt động của BKS năm 2020, phương hướng hoạt động năm 2021, Báo cáo của BKS về thẩm định báo cáo kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2020</p> <p>(vii) Báo cáo của BKS đề xuất Đại hội lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty</p> <p>(viii) Phê duyệt: Điều lệ; Quy chế Nội bộ về quản trị; Quy chế hoạt động HDQT, Quy chế hoạt động BKS</p> <p>(ix) Thông báo danh sách người nội bộ và người liên quan của người nội bộ theo Luật Doanh nghiệp để cổ đông biết.</p>



II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT)

TT	Thành viên HDQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu; Ngày không còn là thành viên HDQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Nguyễn Trọng Tốt	Chủ tịch HDQT <i>(không điều hành)</i>	26/4/2018	
2	Phạm Công Hương	Thành viên HDQT <i>(không điều hành)</i>	26/4/2018	
3	Vũ Ngọc Thắng	Thành viên HDQT	26/4/2018	
4	Trương Ngọc Linh	Thành viên HDQT	26/4/2018	
5	Đình Trung Kiên	Thành viên HDQT	29/6/2020	

2. Các cuộc họp HDQT: Họp 15 Phiên, ban hành 17 Nghị quyết

TT	Thành viên HDQT	Số buổi họp HDQT tham dự	Tỷ lệ dự họp (%)	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Trọng Tốt	15/15	100	
2	Phạm Công Hương	15/15	100	
3	Trương Ngọc Linh	15/15	100	
4	Vũ Ngọc Thắng	15/15	100	
5	Đình Trung Kiên	15/14	93,33	Học tại học viện chính trị HCM

3. Hoạt động giám sát của HDQT đối với Ban Giám đốc:

3.1- Giám sát thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐTN năm 2021 và Nghị quyết, quyết định của HDQT:

Ngày 21/01/2021, Chủ tịch HDQT ban hành văn bản số 05/Ctr-HDQT về Chương trình kế hoạch hoạt động của HDQT năm 2021 để giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội ĐCĐTN năm 2021 và các Nghị quyết, quyết định của HDQT.

Trên cơ sở nội dung của Nghị quyết ĐHĐCĐ 2021, 17 Nghị quyết HDQT, 33 Quyết định để phê duyệt các nội dung (*phê duyệt định mức năng suất lao động, mức tiền lương, hệ số dẫn cách; lao động tiền lương; quỹ tiền lương thực hiện năm trước; chuyển bước từ dự phòng lên chính thức đối với dự án; KH đầu tư năm 2021; giao tổ thẩm định thẩm định KHLCNT; bổ nhiệm Giám đốc; bổ nhiệm lại Kế toán trưởng; ban hành Quy chế....*) HDQT đánh giá Ban Giám đốc đã bám sát và thực hiện đúng Nghị quyết ĐHĐCĐTN, Nghị quyết của HDQT và thực hiện báo cáo HDQT theo quy định và yêu cầu báo cáo đột xuất.

3.2- Xây dựng Quy chế của Giám đốc trình HDQT.

Năm 2021, Giám đốc chỉ đạo xây dựng các quy chế phù hợp với pháp luật, quy chế của TKV và phù hợp với tình hình, đặc điểm của Công ty và đề nghị HDQT phê duyệt.

Trong năm 2021, HĐQT phê duyệt 12 quy chế sau: (i) Quy chế kiểm toán nội bộ; (ii) Quy chế giám sát, kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật và tuân thủ các Quyết định của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam (TKV) trong Công ty (iii) Quy chế tuyển dụng và quản lý lao động (iv) Quy chế Quản lý An toàn vệ sinh lao động (v) Quy chế tổ chức và hoạt động công tác thanh tra (vi) Quy chế Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán (vii) Quy chế giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động (viii) Quy chế quản lý cán bộ (ix) Quy chế quản lý đất (x) Quy chế Quản lý ĐTXD (xi) Quy chế Quản lý phòng ngừa rủi ro (xii) Quy chế thực hiện dân chủ.

3.3- Một số hoạt động khác:

Giám đốc Công ty chỉ đạo các phòng, ban xây dựng dự thảo nội dung các báo cáo, tờ trình gửi HĐQT để HĐQT xem xét báo cáo Đại hội ĐCĐ đảm bảo về mặt nội dung và thời hạn; Ban giám đốc chuẩn bị đầy đủ các điều kiện tổ chức họp Đại hội ĐCĐ và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 có hiệu quả.

- Trình HĐQT thông qua, phê duyệt: Kế hoạch SXKD (một số chỉ tiêu chủ yếu); Kế hoạch ĐTXD năm 2021; định mức vay tín dụng ngắn hạn và chỉ tiêu tài chính năm 2021; Báo cáo HĐQT về kết quả SXKD, đầu tư XD ...hàng tháng, quý. Đề nghị HĐQT phê duyệt KHLCNT kịp thời.

- Trình HĐQT xem xét phương án phân phối lợi nhuận năm 2020, KH cổ tức năm 2021 để báo cáo Đại hội quyết định theo thẩm quyền.

- Tổ chức thực hiện công tác cán bộ theo nội dung đã được HĐQT thông qua.

- Thanh toán cổ tức 2020: Sau Đại hội ĐCĐTN 2021, Công ty đã thông báo chốt danh sách người sở hữu chứng khoán để thanh toán cổ tức trong tháng 7/2021 đảm bảo thời hạn luật định. Mức cổ tức thanh toán là 6%/ VDL theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐTN năm 2021 thông qua.

3.4- Dự kiến kết quả KH SXKD năm 2021 về một số chỉ tiêu chủ yếu

+ Than nguyên khai: đạt 100% năm

+ Đào lò chuẩn bị SX: đạt 100,1% năm

+ Doanh thu than: đạt 108,6% năm

+ Lợi nhuận SX than: đạt 107,1%/năm

* Đánh giá chung:

- Qua hoạt động giám sát, HĐQT đánh giá Ban Giám đốc đã thực hiện đầy đủ các nội dung của Nghị quyết ĐHĐCĐTN năm 2021, các Nghị quyết, quyết định của HĐQT. Các nội dung Giám đốc trình đề nghị HĐQT phê duyệt hoặc thông qua đều thuộc thẩm quyền của HĐQT và tổ chức thực hiện đảm bảo tiến độ, hiệu quả. Thực hiện quản lý và sử dụng các nguồn lực, bảo toàn vốn; đầu tư có trọng tâm, trọng điểm; lựa chọn nhà thầu đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật về đấu thầu; các công trình trọng điểm đảm bảo tiến độ, chất lượng, đưa vào sử dụng phát huy hiệu quả đầu tư; SXKD đảm bảo lợi nhuận kế hoạch.

- Ban Giám đốc chấp hành các quy định của pháp luật, Quy chế của Công ty trong chỉ đạo, điều hành, không cán bộ nào vi phạm pháp luật, các cán bộ quản lý Công ty đều hoàn thành xuất sắc và hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2021 (*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 06 cán bộ; Hoàn thành tốt nhiệm vụ 05 cán bộ*)

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không

5. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị:

(*Có phụ biểu kèm theo báo cáo này- Phụ lục 1*)

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Văn Tấn	Trưởng ban	24/4/2019 (thời tham gia BKS từ ngày 09/7/2021)	Cử nhân kinh tế chuyên ngành kế toán
2	Lương Xuân Quang	Trưởng ban	09/7/2021 (Tham gia BKS từ ngày 09/7/2021)	Thạc sỹ kinh tế công nghiệp, cử nhân kinh tế, kỹ sư KT mô
2	Trịnh Xuân Khoa	Thành viên	26/4/2018	Cử nhân kinh tế-Kế toán
3	Trần Thị Ngạn	Thành viên	26/4/2018	Cử nhân kinh tế- Kế toán

2. Cuộc họp của BKS: Tổng số cuộc họp: 12 cuộc

TT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Văn Tấn	4	4/12	33,33	Thời tham gia BKS từ 09/7/2021
2	Lương Xuân Quang	8	8/12	66,66	Tham gia BKS từ 09/7/2021
3	Trịnh Xuân Khoa	12	12/12	100	
4	Trần Thị Ngạn	12	12/12	100	

Nội dung họp:

- a) Nội dung cuộc họp bất thường (02 cuộc) như sau:
- Ngày 13/01/2021 họp về việc tham gia ý kiến về nội dung về ĐTXD năm 2021 với HĐQT.
 - Ngày 16/3/2021 họp về việc tham gia ý kiến với HĐQT về một số nội dung của quy chế tuyển dụng lao động của Công ty;
- b) Nội dung cuộc họp định kỳ (10 cuộc) như sau:
- Ngày 4/3/2021 họp thống nhất các nội dung làm việc của BKS về việc kiểm soát quý IV và cả năm 2020;
 - Ngày 30/3/2021 họp về việc thống nhất nội dung các báo cáo trình ĐHCĐTN năm 2021;
 - Ngày 09/7/2021 họp với người đại diện phần vốn TKV để triển khai nhân sự của BKS theo quyết định 933/QĐ-TKV ngày 30/6/2021;
 - Ngày 9/7/2021 họp xét cho từ nhiệm thành viên BKS và Trưởng BKS; giới thiệu ứng viên và bầu thành viên BKS thuộc nhiệm kỳ 2018-2023;
 - Ngày 09/7/2021 họp bầu Trưởng BKS thuộc nhiệm kỳ 2018-2023;
 - Ngày 09/7/2021 họp bàn giao công việc giữa ông Nguyễn Văn Tấn nguyên Trưởng BKS với ông Lương Xuân Quang Trưởng BKS Công ty;
 - Ngày 09/7/2021 Trưởng BKS tổ chức họp Phân công nhiệm vụ cho các thành viên BKS; Triển khai công việc 6 tháng đầu năm 2021;
 - Ngày 14/8/2021 họp định kỳ về việc thống nhất các nội dung kiểm soát 6 tháng đầu năm 2021 và thống nhất kế hoạch kiểm soát quý III/2021;
 - Ngày 22/10/2021 họp thống nhất kết các nội dung kiểm soát 9 tháng đầu năm 2021 và thống nhất kế hoạch kiểm soát quý IV/2021;
 - Ngày 27/10/2021 họp thống nhất nội dung làm việc của 03 chuyên đề: Thuê đào lò CBSX 9 tháng đầu năm 2021; Thuê ngoài Tuyển từ nguồn nguyên khai ra các chủng loại than cám

3b.1, cám 4a.1 và các chủng loại than khác; Thuê ngoài chế biến than sạch từ nguồn đất đá lẫn than và bã sàng thải lẫn than 2020; 2021;

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

3.1- Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT:

- Ban kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị thông qua tham dự các cuộc họp HĐQT thường kỳ, đột xuất và giám sát gián tiếp thông qua nghiên cứu hồ sơ tài liệu do thư ký hội đồng quản trị, các phòng ban Công ty gửi cho Ban kiểm soát. Trong năm 2021, HĐQT đã có 15 phiên họp, ban hành 17 Nghị quyết đề thông qua hoặc phê duyệt các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT và nghe công ty báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh hằng tháng, quý để đánh giá kết quả thực hiện đồng thời chỉ đạo Công ty thực hiện các nhiệm vụ khác để tổ chức SXKD đạt hiệu quả, phòng ngừa rủi ro.

- Trình tự, thủ tục, nội dung họp HĐQT đảm bảo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty. Các vấn đề HĐQT phê duyệt đảm bảo đúng thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật có liên quan và kịp thời, không gây trở ngại cho hoạt động chỉ đạo điều hành của Ban giám đốc. Các tài liệu, nội dung họp HĐQT đều chuyển cho BKS nghiên cứu trước. BKS được HĐQT mời dự họp các cuộc họp của HĐQT theo quy định Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế Công ty.

- HĐQT thực hiện việc giám sát các mặt hoạt động của Ban Giám đốc dưới nhiều hình thức như: Thông qua các cuộc họp HĐQT, họp giao ban, họp sản xuất hằng tuần, tháng, quý và qua các báo cáo của Giám đốc....nhằm bảo đảm các nghị quyết, quyết định của HĐQT được thực hiện đầy đủ.

- Mọi quan hệ phối hợp giữa HĐQT, Giám đốc, Đảng ủy Công ty thực hiện đảm bảo Quy chế phối hợp.

- Đã yêu cầu Ban giám đốc kịp thời rà soát các Quy chế, Quy định của Công ty, đề sửa đổi ban hành cho phù hợp với quy định hiện hành.

*** Đánh giá:**

- Về thành phần họp HĐQT: Đảm bảo đúng thành phần và mời các thành viên BKS, đại diện các phòng, ban liên quan ... vì vậy, các cuộc họp đảm bảo quy định, phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

- Hồ sơ, tài liệu chuẩn bị phiên họp: Chuẩn bị đầy đủ và gửi trước cho các thành viên HĐQT, BKS nghiên cứu trước, làm cơ sở cho việc thảo luận của HĐQT và tạo điều kiện để BKS tham gia ý kiến.

- Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐTN 2021: HĐQT đã triển khai kịp thời, đầy đủ nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐTN năm 2021. Đồng thời, phê duyệt hoặc thông qua các nội dung do Giám đốc trình đảm bảo kịp thời, đúng thẩm quyền, đúng pháp luật, đáp ứng hoạt động điều hành của Ban Giám đốc.

3.2- Giám sát hoạt động của Ban Giám đốc

Thực hiện giám sát hoạt động của ban Giám đốc điều hành thông qua việc tham dự các họp sơ kết, tổng kết hàng tháng, quý... và kiểm tra giám sát trực tiếp hàng quý các hoạt động quản lý điều hành của Công ty theo kế hoạch hoạt động năm 2021 của BKS. Qua giám sát hoạt động Ban giám đốc, Ban KS đánh giá như sau:

- Ban giám đốc đã triển khai thực hiện kịp thời các Nghị quyết, quyết định của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông, đã tổ chức chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư XDCB. Năm 2021 về cơ bản Công ty hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu theo kế hoạch phối hợp kinh doanh của TKV giao.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác.

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: Không

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác: Không

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

(có phụ biểu kèm theo Báo cáo này- Phụ lục 3)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không

Nơi nhận:

- Như k/g;
- HĐQT, BKS;
- Ban Giám đốc;
- Người CBTT;
- Phòng CV;
- Lưu HĐQT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Trọng Tốt

PHỤ LỤC 01: TỔNG HỢP CÁC NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021

(Kèm theo Báo cáo số...05...../BC- HĐQT ngày 25/01/2022)

TT	Số Nghị quyết	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	54 K3/NQ-HĐQT	13/01/2021	<ol style="list-style-type: none">1. Phê duyệt mức năng suất lao động, mức tiền lương và hệ số giãn cách tiền lương giao khoán một số công việc chủ yếu năm 2021.2. Phê duyệt các chỉ tiêu chủ yếu KHPHKD năm 2021 và trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty3. Ủy quyền cho Người đại diện theo pháp luật – Giám đốc của Công ty vay vốn năm 2021.	100%
2	55 K3/NQ-HĐQT	5/2/2021	<ol style="list-style-type: none">1. Phê duyệt nhân sự tham gia Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban chỉ đạo trong công tác phòng, chống tham nhũng.2. Phê duyệt Kế hoạch lao động tiền lương năm 2021. Giám đốc Công ty xây dựng giải pháp điều hành lao động tiền lương năm 2021, XD kế hoạch chi tiết đào tạo đảm bảo tính cần thiết, hiệu quả.3. Nghe báo cáo về công tác phòng chống dịch COVIT-19; Công tác TCSX và nghi Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021; Báo cáo quản lý, sử dụng đất năm 2020; thực hiện khoán chi phí năm 2020; KH về tái cơ cấu 2021. Xây dựng giải pháp điều hành năm 2021 hiệu quả, phù hợp với tình hình đặc điểm SX của Công ty và sự ảnh hưởng của Covid-19;4. Chuẩn bị các tài liệu báo cáo, trình ĐHCĐ 2021.5. Một số nội dung cơ bản HĐQT triển khai<ol style="list-style-type: none">(i) Đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ chủ chốt năm 2020.(ii) Rà soát quy hoạch cán bộ chủ chốt giai đoạn 2020-2025.(iii) Rà soát xây dựng các quy chế, trong đó có Quy chế Quản lý cán bộ; Quy chế Quản lý và sử dụng đất đai (trình HĐQT trong Quý I/2021)(iv) Công tác chuẩn bị tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.(v) Chủ động và tổ chức triển khai thực hiện các văn bản mới của pháp luật, TKV và văn bản của địa phương có liên quan đến doanh nghiệp.	100%
			<ol style="list-style-type: none">1. Về báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch SXKD 2 tháng đầu năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ tháng 3/2021.2. Một số công việc triển khai:<ul style="list-style-type: none">- Xây dựng, triển khai thực hiện và phối hợp thực hiện có hiệu quả công tác bảo vệ tài nguyên, ranh giới mỏ, quản lý, sử dụng đất đai; quản trị tốt các nguồn lực (<i>đặc biệt là quản trị chi phí, huy</i>	

TT	Số Nghị quyết	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
3	56 K3/NQ-HĐQT	04/3/2021	<p><i>động sử dụng vốn một cách phù hợp, tiết kiệm..đầu tư trọng tâm trọng điểm phát huy hiệu quả đầu tư.);</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường các biện pháp an toàn, kiểm tra giám sát việc thực hiện; thực hiện công tác PCTT-TKCN; phòng, chống tham nhũng. - Lập phương án giải thể BQLDA, sáp nhập vào Phòng Đầu tư- Môi trường.; 3. Về công tác chuẩn bị họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021; dự thảo Điều lệ, Quy chế Nội bộ về quản trị, Quy chế hoạt động HĐQT, Quy chế hoạt động BKS. - Công bố thông tin trước Đại hội ĐCĐTN theo quy định của pháp luật. - Giám đốc Công ty chỉ đạo Kế toán trưởng phối kết hợp và đơn đốc đơn vị kiểm toán khẩn trương phát hành báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 để làm cơ sở cho việc lập các báo cáo và phân phối lợi nhuận năm 2020. - Tiếp tục thực hiện các nội dung chuẩn bị họp ĐHCĐTN năm 2021 đảm bảo đúng quy định của pháp luật có hiệu lực từ ngày 01/01/2021 và Điều lệ Công ty. 3. Công tác cán bộ (sớm trình nhân sự Bộ phận kiểm toán nội bộ và giao nhiệm vụ cho cán bộ phụ trách kiểm toán nội bộ) 	100%
4	57 K3/NQ-HĐQT	18/3/2021	<ol style="list-style-type: none"> 1. Phê duyệt Quỹ tiền lương thực hiện năm 2020; Giám đốc Công ty chỉ đạo các phòng liên quan cập nhật Biên bản làm việc với TKV về Quỹ tiền lương thực hiện năm 2020. 2. Phê duyệt Quy chế tuyển dụng, quản lý lao động của Công ty 3. Chưa phê duyệt Quy chế Giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động của Công ty : HĐQT thống nhất xem xét phê duyệt sau khi có báo cáo kết quả thẩm định của Tổ thẩm định. 4. Thông qua Định mức tín dụng ngắn hạn bình quân và một số hệ số tài chính năm 2021 5. Thông qua kết quả rà soát góp ý dự thảo báo cáo Quy hoạch tổng thể về năng lượng quốc gia thời kỳ 2021- 2030 tầm nhìn đến năm 2050. Q. Giám đốc Công ty thực hiện báo cáo TKV theo yêu cầu của TKV. 6. Một số nội dung HĐQT triển khai. <ul style="list-style-type: none"> (i) Triển khai thực hiện Quyết định số 263/QĐ-TKV ngày 17/3/2021 của Tổng Giám đốc TKV về việc tổ chức thực hiện kế hoạch thăm dò, khảo sát năm 2021 –nguồn vốn chi phí quản lý điều hành của Công ty Mẹ TKV, chi phí SX của các Chi nhánh và chi phí SX của các công ty cổ phần. (ii) Giám đốc sớm trình HĐQT nhân sự kiểm toán nội bộ. (iv) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát kỹ thuật AT và BHLĐ 	100%

TT	Số Nghị quyết	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua												
5	58 K3/NQ-HDQT	14/4/2021	<p>1. Thống nhất với nội dung báo cáo của Giám đốc về kết quả SXKD tháng 3, lũy kế Quý I/2021. Kế hoạch SXKD tháng 4/2021 và kết quả thực hiện các gói thầu: Thuê ngoài đào lò; tuyển nâng cao chất lượng than cám; chế biến than sạch từ nguồn đất đá lẫn than và bã sàng thải lẫn than.</p> <p>2. Công ty chỉ đạo Phòng Vật tư, Kế toán làm việc với đơn vị ứng vốn trồng rừng để nhận gỗ lò theo hợp đồng. Nếu có vướng mắc, hai bên cùng bàn bạc và đề ra phương án giải quyết nhưng phải bảo vệ được lợi ích của Công ty.</p> <p>3. Cho ý kiến về Phương án thuê ngoài chế biến than sạch từ nguồn đất đá lẫn than năm 2021.</p> <p>4. Công tác cán bộ cấp công trường phân xưởng: Điều động, bổ nhiệm ông Trần Trung Hiếu, số thẻ 15014- Quản đốc phân xưởng vận tải Giếng đứng giữ chức vụ Quản đốc phân xưởng cơ khí cơ điện thay ông Mai Xuân Sinh; điều động ông Nguyễn Huy Tâm – Phó Phòng Cơ điện vận tải sang và giao quyền Quản đốc PX vận tải giếng đứng.</p> <p>5. Phân phối lợi nhuận năm 2020 trình Đại hội ĐCĐTN năm 2021 để Đại hội quyết định theo thẩm quyền như sau:</p> <table data-bbox="705 734 1632 957"> <tr> <td>- Lợi nhuận trước thuế :</td> <td>43.383 Tr.đồng</td> </tr> <tr> <td>- Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp:</td> <td>832 Tr.đồng</td> </tr> <tr> <td>- Lợi nhuận còn lại sau thuế</td> <td>42.551 Tr.đồng</td> </tr> <tr> <td>+ Trả cổ tức (6%)Vốn Điều lệ</td> <td>15.249 Tr.đồng</td> </tr> <tr> <td>+ Trích quỹ thương VCQL (1,5 tháng lương):</td> <td>334 Tr.đồng</td> </tr> <tr> <td>+ Số còn lại trích quỹ khen thưởng, phúc lợi:</td> <td>26.968 Tr.đồng</td> </tr> </table> <p>6. Thông qua các nội dung báo cáo, Điều lệ, Quy chế Nội bộ về quản trị, Quy chế hoạt động của HDQT để Đại hội quyết định theo thẩm quyền;</p> <p>7. Một số nội dung HDQT triển khai.</p> <p>(i) Rà soát các vị trí xung yếu tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn để loại trừ nguy cơ và có biện pháp ứng phó phù hợp, hiệu quả. Thực hiện, kiểm tra việc thực hiện KH PCTT và TKCN của Công ty, đơn vị.</p> <p>(ii) Phối hợp với Đảng ủy, Công đoàn và các tổ chức khác trong Công ty quán triệt ý nghĩa và tầm quan trọng của bầu cử Đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp Nhiệm kỳ 2021-2026. Đồng thời, phổ biến việc chấp hành pháp luật trong bầu cử để toàn thể CBCNV nâng cao ý thức, trách nhiệm thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của công dân trong bầu cử.</p>	- Lợi nhuận trước thuế :	43.383 Tr.đồng	- Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp:	832 Tr.đồng	- Lợi nhuận còn lại sau thuế	42.551 Tr.đồng	+ Trả cổ tức (6%)Vốn Điều lệ	15.249 Tr.đồng	+ Trích quỹ thương VCQL (1,5 tháng lương):	334 Tr.đồng	+ Số còn lại trích quỹ khen thưởng, phúc lợi:	26.968 Tr.đồng	100%
- Lợi nhuận trước thuế :	43.383 Tr.đồng															
- Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp:	832 Tr.đồng															
- Lợi nhuận còn lại sau thuế	42.551 Tr.đồng															
+ Trả cổ tức (6%)Vốn Điều lệ	15.249 Tr.đồng															
+ Trích quỹ thương VCQL (1,5 tháng lương):	334 Tr.đồng															
+ Số còn lại trích quỹ khen thưởng, phúc lợi:	26.968 Tr.đồng															
			<p>1. Bổ nhiệm lại bà Vũ Thị Minh Thanh giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty, thời hạn giữ chức vụ là 05 năm, kể từ ngày 06/5/2021; đồng thời nâng lương cho bà Thanh vào bậc 2/2 kế toán trưởng doanh nghiệp hạng I.</p>	100%												

TT	Số Nghị quyết	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
6	59 K3/NQ-HDQT	6/5/2021	<p>2. Xét phê duyệt chuyển bước chính thức kế hoạch ĐTXD năm 2021 đối với dự án đầu tư mua sắm thiết bị lò chợ giá thủy lực di động phục vụ khai thác hầm lò duy trì công suất mỏ.</p> <p>3. Thống nhất với báo cáo của Q.Giám đốc về kết quả SXKD tháng 4, 4 tháng đầu năm và kế hoạch SXKD tháng 5/2021; Lựa chọn tình huống giả định để tổ chức phối hợp diễn tập để rút kinh nghiệm; Tăng cường công tác kiểm soát an toàn hiện trường trong mùa mưa bão.</p> <p>5. Một số nội dung HDQT triển khai.</p> <p>(i) Công ty tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, Bộ y tế và các văn bản của địa phương, TKV trong công tác phòng, chống Covid-19.</p> <p>(ii) Phối hợp với Công đoàn Công ty tổ chức thực hiện “Tháng Công nhân” trong Công ty có hiệu quả và thực sự ý nghĩa.</p>	
7	60 K3/NQ-HDQT	26/5/2021	<p>1. Thông qua bổ nhiệm lại ông Bùi Đình Hưng, số thẻ 11612 giữ chức vụ Quản đốc Phân xưởng Đồi sống.</p> <p>2. Thông qua chủ trương thực hiện công trình phục hồi môi trường bãi thải mức +70 ÷ +170 Khu II Via 11 Hà Lâm .</p> <p>3. Phê duyệt kế hoạch LCNT dự án đầu tư mua sắm thiết bị lò chợ giá thủy lực di động phục vụ khai thác hầm lò duy trì công suất mỏ</p> <p>4. Phê duyệt Quy chế quản lý an toàn, vệ sinh lao động của Công ty.</p> <p>5. Phê duyệt Quy chế Tổ chức và hoạt động công tác thanh tra của Công ty.</p> <p>6. Cho ý kiến về thực hiện đề án khoan thăm dò: Đề án khoan thăm dò có thời hạn thực hiện được ghi trong giấy phép. Do đó, phải tổ chức thực hiện hoàn thành trước khi hết hạn giấy phép. Công ty làm rõ khả năng huy động vốn, đồng thời cân đối chi phí SX và hạch toán báo cáo HDQT phiên họp sau.</p> <p>7. Công tác Tái cơ cấu: Công ty sớm lập phương án tổ chức chấm dứt hoạt động của BQLDA đầu tư khai thác phần dưới mức -50 Mỏ than Hà Lâm - Công ty Than Hà Lâm (điều chỉnh) và kiện toàn nhân sự bộ phận kiểm toán nội bộ báo cáo HDQT.</p>	100%
8	61.1 K3/NQ-HDQT	8/6/2021	<p>1. Bổ nhiệm ông Vũ Ngọc Thắng – Q.Giám đốc Công ty giữ chức vụ Giám đốc Công ty kể từ ngày 08/6/2021, thời hạn giữ chức vụ là 05 năm. Ông Vũ Ngọc Thắng tiếp tục là người đại diện theo pháp luật của Công ty với chức vụ là Giám đốc Công ty theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Bậc lương, mức lương của ông Vũ Ngọc Thắng được hưởng: Bậc 1/2 Giám đốc doanh nghiệp hạng 1- Bảng lương người quản lý doanh nghiệp (HLC08), mức lương 13.513.000 đồng/tháng. 5. Công ty thực hiện thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định.</p>	100%

TT	Số Nghị quyết	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
9	61 K3/NQ-HDQT	08/6/2021	<p>1. HDQT thống nhất với nội dung báo cáo của Giám đốc về dự kiến kết quả SXKD tháng 5, lũy kế Quý 5 tháng đầu năm, kế hoạch SXKD tháng 6/2021. Tổ thu hồi nợ ứng vốn trồng rừng của Công ty tiếp tục làm việc với đơn vị nhận ứng vốn để thu hồi nợ ; có các giải pháp hiệu quả để giữ chân thợ lờ.</p> <p>2. Thông qua bổ nhiệm lại cán bộ đối với 02 quản đốc (ông Phạm Quốc Việt giữ chức vụ Quản đốc Công trường Khai thác 8, ông Hoàng Văn Hưng giữ chức vụ Quản đốc Công trường Khai thác 3), thời hạn giữ chức vụ là 5 năm, kể từ ngày 19/6/2021.</p> <p>3. Giám đốc Công ty tổ chức thực hiện Đề án thăm dò mỏ than Hà Lâm đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp giấy phép thăm dò đồng thời báo cáo TKV để ghi nhận vào chi phí SX của Công ty hằng năm.</p> <p>4. Phê duyệt chuyển bước kế hoạch ĐTXD đối với dự án đầu tư phục vụ sản xuất năm năm 2021. Giám đốc Công ty tổ chức thẩm định, phê duyệt dự án, lập KHLCNT gửi Tổ thẩm định để thẩm định KHLCNT báo cáo HDQT xét phê duyệt.</p> <p>5. Phê duyệt Quy chế Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán của Công ty</p> <p>6. Nội dung HDQT triển khai. Tiếp tục triển khai Đề án tái cơ cấu doanh nghiệp giai đoạn 2017-2020 theo nội dung văn bản số 2520/TKV-TCNS ngày 08/6/2021 của Tổng Giám đốc Tập đoàn CN than - Khoáng sản Việt Nam (TKV)</p>	100%
10	62 K3/NQ-HDQT	02/7/2021	<p>1. HDQT thống nhất với nội dung báo cáo của Công ty về dự kiến kết quả SXKD tháng 6 và 6 tháng đầu năm 2021, kế hoạch SXKD tháng 7/2021</p> <p>2. Giám đốc Công ty tổ chức thực hiện các nội dung cơ bản dưới đây:</p> <p>(i) Báo cáo TKV về TCC theo văn bản 2520/TKV-TCNS ngày 08/6/2021 của TKV, trong đó đề xuất về việc chưa XHH Nhà nghỉ Sao Biển. Đồng thời, báo cáo về thực hiện hợp nhất Công ty với Công ty CP Than Núi Béo.</p> <p>(ii) Thu hồi nợ gỗ ứng vốn trồng rừng: Tổ công tác cần tiếp tục làm việc với đơn vị trồng rừng để xác định: Đơn vị trồng rừng có sử dụng số tiền Công ty đã ứng ra vào việc trồng rừng hay không? Tính khả thi của việc đơn vị trồng rừng cam kết trả nợ gỗ cho Công ty. Đồng thời xem xét làm việc với Sở Nông nghiệp và PT Nông thôn Tỉnh Quảng Ninh để có hướng giải quyết công nợ và báo cáo HDQT.</p> <p>- Cân đối nhu cầu sử dụng gỗ lờ: Tính toán nhu cầu sử dụng để mua vào hợp lý tránh tồn đọng dư thừa trong thời gian dài dẫn đến gỗ bị ải, mục kém chất lượng vừa không đảm bảo an toàn trong sử dụng và lãng phí.</p>	100%

TT	Số Nghị quyết	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>(iii) Về Chi phí khoan thăm dò: Công ty phân chia rõ chi phí vào dự án, chi phí vào phương án, đồng thời nghiên cứu thực hiện văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính và nội dung liên quan. Phương án phải được tính toán cụ thể và nhận diện rủi ro, xử lý rủi ro.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng chi phí khoan TD 2021 là 50 tỷ, Công ty rà soát và chuẩn xác lại giá trị khoan trong lò, ngoài lò, tỷ lệ trích, mức phân bổ, khả năng của Công ty để đảm bảo sự phù hợp với quy định và lợi nhuận KH của Công ty trong năm 2021. - Về chi phí được hạch toán vào chi phí SX năm 2021: Công ty thường xuyên cập nhật chi phí phát sinh để phân tích đánh giá và báo cáo TKV ghi nhận để cân đối chung, tránh tình trạng cập nhật dồn vào gian đoạn cuối năm dẫn đến không xử lý được, ảnh hưởng đến kết quả SXKD của Công ty. <p>2. Xét phê duyệt KHLCNT thuộc Dự án đầu tư phục vụ sản xuất năm 2021 - Công ty CP than Hà Lâm – Vinacomin</p> <p>3. Nghe báo cáo và cho ý kiến về Phương án giải thể Ban QLDA ; thông qua nhân sự Bộ phận Kiểm toán nội bộ, kiện toàn nhân sự Bộ phận VP và Phòng KB.</p> <p>(i) HĐQT chưa thông qua Phương án số 1070/PA-HLC-TCLĐ ngày 10/6/2021 và Tờ trình số 1096/TTr-HLC ngày 14/6/2021 của Công ty về giải thể Ban QLDA và nhân sự của các phòng liên quan. Giám đốc Công ty tổ chức thực hiện một số nội dung cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng Phương án giải thể về mặt tổ chức đối với Ban QLDA trên cơ sở các quy định của pháp luật và quy chế, quy định của Công ty. - Nội dung Phương án phải được tính đến cơ cấu lao động trực tiếp, gián tiếp; trình độ của các cá nhân và quá trình công tác tại Công ty cũng như thời gian thực hiện nhiệm vụ tại BQLDA. Đồng thời, đảm bảo tính hợp lý, hạn chế sự xáo trộn không cần thiết đối với các phòng khác để phát huy hiệu quả, ổn định trật tự trị an trong Công ty. - Phương án lấy kiến của Đảng ủy, BCH Công đoàn Công ty để đồng thuận trong hệ thống chính trị của Công ty và thực hiện dân chủ cơ sở nơi làm việc trong tổ chức thực hiện. - Việc giải thể BQLDA là giải thể về mặt tổ chức để sáp nhập với Phòng ĐTM. Do đó Phòng ĐTM kế thừa và thực hiện các nhiệm vụ mà BQLDA đã thực hiện. <p>(ii) Về nhân sự Người phụ trách KTNB: Việc đề xuất nhân sự Người phụ trách KTNB thuộc HĐQT thì ngoài tiêu chuẩn phải có trình độ chuyên môn phù hợp với pháp luật, Quy chế KTNB của Công ty còn phải là người có năng lực, kỹ năng và có tinh thần trách nhiệm để thực hiện hoạt động Kiểm toán hiệu quả. Khi trình nhân sự phải đi kèm với chế độ của Người phụ trách KTNB.</p> <p>(iii) Về Thư ký Công ty: Giám đốc xem xét báo cáo HĐQT giao nhiệm vụ cho một người có khả năng thực hiện nhiệm vụ của Người Phụ trách quản trị, kiểm Thư ký và người Công bố thông tin</p>	

TT	Số Nghị quyết	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>đề tiếp cận công tác này. Giao cho Thư ký của Công ty hiện nay hướng dẫn cho nhân sự mới các vấn đề có liên quan đến hoạt động của Người Phụ trách quản trị, Thư ký và người Công bố thông tin. Thư ký hiện nay tiếp tục thực hiện nhiệm vụ của Thư ký tại Bộ phận KSNB và nhiệm vụ đã được Giám đốc phân công.</p> <p>4. HĐQT triển khai một số công việc :</p> <p>(i) Triển khai thực hiện phương án kỹ thuật khai thác tầng -300/-570 thuộc dự án đầu tư khai thác phần dưới mức -50, Mỏ Than Hà Lầm :</p> <p>- TKV có Văn bản số 2915/TKV-KCM ngày 01/7/2021 Vv Thông qua Phương án KTKT tầng -300/-570 thuộc Dự án đầu tư khai thác phần dưới mức -50 mỏ than Hà Lầm- Công ty than Hà Lầm;</p> <p>(ii) Công ty tổ chức triển khai các nội dung nêu trên: Rà soát lại KH 5 năm 2021-2025; Các dự án đầu tư duy trì theo PA và trình tự thứ tự về gia hạn/ điều chỉnh giấy phép khai thác đề báo cáo HĐQT trong phiên họp tới.</p> <p>5. Triển khai thực hiện Văn bản số 417-CV/ĐU, ngày 28/6/2021 của Ban Thường vụ Đảng ủy Than Quảng Ninh.</p> <p>- Ngày 28/6/2021 Ban Thường vụ Đảng ủy TQN có Văn bản số 417-CV/ĐU về tổng kết thực hiện quy định của Đảng về chức năng, nhiệm vụ của tổ chức đảng cơ sở, trong đó có nội dung thống kê các văn bản của HĐQT Công ty đã ban hành (theo Mẫu 03) trong từng giai đoạn (2010-2015), (2015-2020) và 6 tháng đầu năm 2021.</p> <p>- HĐQT giao cho Thư ký Công ty tập hợp các văn bản của HĐQT có liên quan đến yêu cầu báo cáo và phối hợp với Đảng ủy Công ty trong việc thực hiện Văn bản số 417-CV/ĐU.</p>	
11	63.1 K3/NQ-HĐQT	30/7/2021	<p>1. HĐQT tán thành thông qua</p> <p>- Giải thể Ban QLDA đầu tư khai thác phần dưới mức -50, Mỏ than Hà Lầm - Công ty than Hà Lầm sáp nhập vào phòng ĐTM.</p> <p>- Cho ông: Vũ Ngọc Thăng thôi giữ chức vụ Giám đốc Ban QLDA; ông Trần Trọng Thủy thôi giữ chức vụ Phó Giám đốc Ban QLDA;</p> <p>- Cho ông Liêu Hồng Minh thôi phụ trách Phòng ĐTM và bổ nhiệm ông Trần Trọng Thủy - Số thẻ 13448 giữ chức vụ Trưởng phòng ĐTM, thời hạn giữ chức vụ là 5 năm, kể từ ngày bổ nhiệm, chế độ tiền lương được hưởng theo hệ thống thang, bảng lương của Công ty.</p> <p>2. HĐQT tán thành thông qua việc giao nhiệm vụ cho bà Trần Thị Ngạn (số thẻ 15687) chuyên viên Bộ phận Kiểm soát nội bộ- Phòng KB làm Người phụ trách KTNB Công ty.</p> <p>3. Thông qua bổ nhiệm lại các cán bộ:</p>	100%

TT	Số Nghị quyết	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>- Ông Nguyễn Văn Bắc - Số thẻ 13747 giữ chức vụ Trưởng phòng ĐKSX, thời gian giữ chức vụ là 05 năm kể từ ngày 01/08/2021;</p> <p>- Ông Nguyễn Ngọc Khánh - Số thẻ 11547 giữ chức vụ Quản đốc Công trường Vận tải lò 1, thời gian giữ chức vụ là 05 năm kể từ ngày 01/08/2021;</p> <p>- Ông Lương Xuân Hiền - Số thẻ 13767 giữ chức vụ Quản đốc Công trường KTCB6, thời gian giữ chức vụ là 05 năm kể từ ngày 01/09/2021;</p> <p>- Ông Nguyễn Văn Hùng - Số thẻ 13850 giữ chức vụ Quản đốc công trường Khai thác 5, thời gian giữ chức vụ là 05 năm kể từ ngày 10/8/2021.</p> <p>4. Nghe báo cáo và cho ý kiến về nội dung báo cáo kỹ thuật công nghệ 5 năm 2021÷2025 theo văn bản số 2915/TKV-KCM.</p> <p>5. HDQT thống nhất với các nội dung cơ bản của báo cáo số 1440/BC-HLC ngày 28/7/2021 của Giám đốc về kế hoạch Kỹ thuật - Công nghệ 5 năm giai đoạn 2021 ÷ 2025 Công ty Cổ phần than Hà Lâm- Vinacomin (sau khi rà soát, cập nhật Phương án kỹ thuật</p> <p>6. Về Quy chế Giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động của Công ty CP Than Hà lâm – Vinacomin. Giám đốc Công ty có trách nhiệm phổ biến và tổ chức thực hiện quy chế.</p> <p>6. Thông qua nội dung Báo cáo số 1448/BC-HLC ngày 30/7/2021 của Giám đốc Công ty dự kiến thực hiện kết quả SXKD tháng 7; phương hướng kế hoạch tháng 8/2021. Một số lưu ý:</p> <p>7. Tăng cường công tác phòng, chống dịch, thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Trung ương, địa phương và của TKV.</p> <p>8. Triển khai một số văn bản quản lý của TKV của Công ty: Đối với các văn bản của TKV: Văn bản số 3214/TKV-TN ngày 15/7/2021 của TKV V/v Thông qua kết quả lựa chọn NCC: Quan trắc độ ổn định của tháp giằng đứng tại Công ty CP Than Hà Lâm- Vinacomin năm 2021; Văn bản số 3284/TKV-TN ngày 19/7/2021 của TKV V/v Thông qua kết quả lựa chọn NCC: Xây dựng mốc ranh giới mỏ, mốc thuê đất tại Công ty CP Than Hà Lâm- Vinacomin năm 2021, HDQT giao cho Giám đốc Công ty tổ chức soát xét hồ sơ, phê duyệt, công khai kết quả lựa chọn đơn vị thi công, tổ chức thực hiện và báo cáo theo quy định hiện hành.</p>	
	63.2 K3/NQ-HDQT	30/7/2021	<p>1. Thông qua nội dung chính Phương án kỹ thuật khai thác tầng -300/-570 thuộc Dự án đầu tư khai thác phần dưới mức -50 Mỏ than Hà Lâm - Công ty than Hà Lâm theo nội dung trình và phần bổ sung theo ý kiến tham gia. Hội đồng quản trị giao Giám đốc Công ty: Tổng hợp, bổ sung nội dung theo các ý kiến tham gia; hoàn thiện, phê duyệt hồ sơ Phương án đối với phần trữ lượng tại báo cáo kết quả thăm dò than khu vực mỏ Hà Lâm, thuộc địa bàn các phường Hà Lâm, Hà Trung, Hà Khánh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh (theo Quyết định số 1117/QĐ-HĐTLQG ngày</p>	100%

TT	Số Nghị quyết	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
12			14/01/2019 của Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản quốc gia) làm cơ sở báo cáo các cơ quan chức năng khi đề nghị gia hạn/ điều chỉnh giấy phép khai thác. Sau khi có Báo cáo kết quả thăm dò nâng cấp trữ lượng trong ranh giới mỏ được phê duyệt, Công ty hoàn thiện Phương án báo cáo TKV và trình HĐQT phê duyệt. Tổ chức lập dự án đầu tư duy trì công suất mỏ, báo cáo HĐQT và TKV.	
13	64 K3/NQ-HĐQT	31/8/2021	<p>1. Tán thành phê duyệt Quy chế Quản lý cán bộ - Công ty CP Than Hà Lâm - Vinacomin. Giám đốc Công ty tổ chức thực hiện Quy chế theo Điều lệ và các văn bản có liên quan.</p> <p>2. Tán thành phê duyệt Quy chế Quản lý Đầu tư XD - Công ty CP Than Hà Lâm - Vinacomin. Giám đốc Công ty tổ chức thực hiện Quy chế theo Điều lệ và các văn bản có liên quan.</p> <p>3. Tán thành phê duyệt Quy chế Quản lý Đất đai - Công ty CP Than Hà Lâm - Vinacomin. Giám đốc Công ty tổ chức thực hiện Quy chế theo Điều lệ và các văn bản có liên quan.</p> <p>4. Tán thành phê duyệt điều chỉnh KHLCNT (thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu) gói thầu số 8 - Kiểm toán báo cáo quyết toán dự án hoàn thành thuộc Dự án đầu tư các công trình bảo vệ môi trường năm 2019 - Công ty CP Than Hà Lâm - Vinacomin.</p> <p>5. Tán thành phê duyệt điều chỉnh KHLCNT (về thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu và điều chỉnh giám giá gói thầu do chính sách pháp luật có thay đổi) gói thầu chi phí Kiểm toán dự án đầu tư cải tạo và hoàn thiện hệ thống vận tải - Công ty CP Than Hà Lâm - Vinacomin.</p> <p>6. Triển khai một số công việc quản lý và các văn bản của TKV gửi Công ty và Người đại diện phần vốn</p> <p>- Lập và báo cáo về xây dựng kế hoạch PHKD năm 2022 (theo công văn số 3728/TKV-KH ngày 10/8/2021 của TKV) và các kế hoạch thành phần liên quan. HĐQT giao Giám đốc Công ty chỉ đạo, tổ chức lập kế hoạch PHKD năm 2022 theo hướng dẫn của TKV tại Công văn số 3728/TKV-KH cùng các kế hoạch thành phần (KTCN, ĐTXD, BVMT, TDKS, Quản lý rủi ro...), số liệu báo cáo HĐQT trước khi trình TKV.</p> <p>- Công tác đóng cửa mỏ (theo công văn số 3850/TKV-TN ngày 19/8/2021 của TKV): HĐQT giao Giám đốc Công ty chỉ đạo tập hợp, báo cáo HĐQT trong phiên họp sau về các nội dung liên quan về đóng cửa mỏ khoáng sản khu vực khai thác than bằng phương pháp lộ thiên tại khu II- Via 11 mỏ Hà Lâm (theo quyết định số 1499/QĐ-BTNMT ngày 30/7/2021). Tổ chức kiểm tra rà soát và báo cáo về công tác thuê ngoài của công ty:</p>	100%
			1. Tán thành thông qua bổ nhiệm lại ông Vũ Văn Quân - Số thẻ 13640 giữ chức vụ Quản đốc Công trường KTCB2, thời gian giữ chức 05 năm kể từ ngày 01/10/2021. Giám đốc Công ty căn cứ Điều lệ, Quy chế Quản lý cán bộ của Công ty và Nghị quyết này để ban hành Quyết định bổ	100%

TT	Số Nghị quyết	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
14	65 K3/NQ-HDQT	17/9/2021	<p>nhiệm lại đối với ông Vũ Văn Quân và gửi Quyết định đến HĐQT để giám sát việc thực hiện Nghị quyết.</p> <p>2. Thông qua việc cho ông Phạm Quang Đô, số thẻ lao động 9224 – Trưởng phòng KCT; ông Bùi Chí Dũng, số thẻ lao động 11154- Quản đốc Công trường KTCB1 và ông Trần Văn Khản, số thẻ lao động 6801- Quản đốc Phân xưởng STCB nghỉ hưu trước tuổi kể từ ngày 01/10/2021 theo nguyện vọng của từng cá nhân. Giám đốc Công ty chỉ đạo nghiên cứu Luật Lao động, Luật Bảo hiểm và các văn bản hướng dẫn của Nhà nước và TKV để thực hiện đầy đủ các chế độ cho người lao động nghỉ hưu trước tuổi theo đúng quy định.</p> <p>* Về Phương án cán bộ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điều động và bổ nhiệm ông Lương Xuân Hiền, số thẻ 13767 - Quản đốc Công trường KTCB6 sang quản lý và điều hành Công trường KTCB1. - Điều động và bổ nhiệm ông Nguyễn Đức Thảo - Phó phòng CV quản lý và điều hành Phân xưởng STCB. - Điều động và giao quyền Quản đốc cho ông Đỗ Trung Thành - Phó phòng KCM để quản lý và điều hành công trường KTCB6, thời hạn giao quyền là 6 tháng. - Giao quyền Trưởng phòng KCT cho ông Tạ Văn Tuyên - Phó phòng KCT để quản lý và điều hành Phòng KCT, thời hạn giao quyền là 6 tháng. <p>* Thời gian thực hiện phương án cán bộ là ngày 01/10/2021. Giám đốc Công ty ký và ban hành các quyết định điều động, bổ nhiệm, giao quyền cán bộ cho các cá nhân nêu trên theo quy định của Điều lệ, Quy chế Quản lý cán bộ của Công ty; tổ chức công tác bàn giao theo quy định và gửi các quyết định đến HĐQT.</p> <p>3. Thông qua Quy định về lựa chọn nhà cung cấp hàng hóa, sản phẩm, dịch vụ không thuộc dự án đầu tư trong Công ty CP Than Hà Lâm –Vinacomin.</p> <p>4. Phê duyệt định hướng một số chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch SXKD 5 năm 2021÷2025 của Công ty và HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thảo luận xét thông qua..</p> <p>5. Thông qua Phương án thuê ngoài tuyển nâng cao chất lượng than năm 2021 của Công ty. Giám đốc Công ty cập nhật việc thực hiện kiến nghị theo Công văn số 4208/TKV-KH ngày 07/9/2021, bổ sung nội dung Công văn số 4408/TKV-KH ngày 17/9/2021 của TKV để hoàn thiện phương án và chủ động tổ chức LCNCC theo quy định của pháp luật và quy định của Công ty. Đồng thời, quản lý chặt chẽ việc thực hiện phương án và tăng cường kiểm tra, kiểm soát, bảo vệ tài nguyên và các tài sản khác của Công ty trong khai trường.</p>	

TT	Số Nghị quyết	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>6. Nghe và cho ý kiến về Báo cáo của Giám đốc Công ty gửi Người ĐDPV- Chủ tịch HĐQT đề nghị trình TKV thông qua Dự án đầu tư nâng cấp hệ thống an toàn trực tải giếng đứng – Công ty CP than Hà Lâm – Vinacomin như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Về chủng loại thiết bị đầu tư: Kiểm tra và có báo cáo về tình trạng KT-AT hiện tại của thiết bị; thông tin về tài sản; - Về dây chuyền thiết bị giếng phụ: làm rõ từng thành phần của thiết bị trong dây chuyền/ hệ thống; vai trò, thành phần của các thiết bị thay thế trong dây chuyền/ hệ thống thiết bị tổng thể để đáp ứng theo yêu cầu của QCVN 02: 2016/BCT; - Khảo sát, thu thập bổ sung thông tin về giá các cụm thiết bị theo hướng dẫn để có cơ sở lập dự toán tổng mức đầu tư; Cập nhật về tình hình trang bị hệ thống tương tự tại các đơn vị hầm lò trong TKV có hệ thống trực tải giếng đứng. <p>* Giám đốc Công ty Dự thảo lại nội dung văn bản báo cáo TKV sau khi cập nhật nội dung bổ sung đề Người ĐDPV trình TKV.</p> <p>7. Triển khai một số văn bản quản lý của TKV</p> <ul style="list-style-type: none"> - Theo Công văn số 577/TTDHSX-ĐT ngày 13/9/2021 "V/v Rà soát nhu cầu, mục đích sử dụng đất" và Công văn số 4245/TKV-ĐT ngày 09/9/2021 "V/v Sắp xếp lại, xử lý nhà, đất" của TKV, HĐQT đề nghị Giám đốc Công ty tổ chức kiểm tra, thu thập thông tin lập báo cáo theo nội dung văn bản theo thời hạn quy định, gửi lại HĐQT xem xét đề Người ĐDPV báo cáo TKV. - Theo Quy chế Quản lý Tài chính của Công ty mẹ - Tập đoàn CN Than – Khoáng sản Việt Nam (ban hành theo Quyết định số 406/QĐ-UBQLV ngày 08/9/2021 của Ban Quản lý vốn): HĐQT Công ty đề nghị Giám đốc tổ chức cho các phòng liên quan nghiên cứu, rà soát Quy chế QLTC của Công ty để xem xét sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; báo cáo HĐQT vào đầu Quý IV/2021. - Theo Công văn số 4212/TKV-MT ngày 08/9/2021 của TKV "V/v thông qua Phương án Cải thiện cảnh quan môi trường mặt bằng sản xuất mức +75", Công ty có Báo cáo số 1748/BC-HLC ngày 14/9/2021 của Giám đốc Công ty về công tác chuẩn bị, triển khai Phương án cải thiện cảnh quan môi trường MBSX +75. HĐQT Công ty thống nhất với nội dung Báo cáo số 1748/ BC-HLC ngày 14/9/2021 và giao cho Giám đốc Công ty tổ chức soát xét, thẩm định phê duyệt Phương án theo yêu cầu Công văn 4212/TKV-MT; triển khai lựa chọn đơn vị thi công, tổ chức thi công và nghiệm thu theo đúng quy định pháp luật, quy định của TKV và Công ty; báo cáo các cấp theo quy định. 	
			<p>1. Thông qua Báo cáo số 1988/BC-HLC ngày 13/10/2021 của Giám đốc Công ty.</p> <p>2. Hội đồng quản trị thống nhất triển khai một số văn bản và công tác quản lý của TKV trong Công ty.</p>	100%

TT	Số Nghị quyết	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
15	66 K3/NQ-HDQT	31/10/2021	<p>- Ngày 12/10/2021, HĐTV-TKV ban hành Quy chế thực hiện dân chủ cơ sở tại TKV (Quyết định số 1388/QĐ-TKV). Vì vậy, Giám đốc chỉ đạo phòng liên quan chủ động phối hợp với BCH Công đoàn Công ty xây dựng dự thảo Quy chế thực hiện dân chủ cơ sở tại Công ty cho phù hợp với pháp luật và tình hình, đặc điểm của doanh nghiệp cổ phần do nhà nước giữ cổ phần chi phối.</p> <p>- Giám đốc Công ty chỉ đạo rà soát các quy chế không còn phù hợp với pháp luật, văn bản của TKV để chỉ đạo xây dựng dự thảo quy chế mới trình HĐQT xem xét phê duyệt.</p> <p>3. Phê duyệt Quy chế quản lý và phòng ngừa rủi ro.</p> <p>4. Phê duyệt Kế hoạch ĐTXD năm 2021 điều chỉnh theo nội dung Tờ trình số 1960/TTr-HLC ngày 11/10/2021 của Giám đốc Công ty</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng số 137.089 Tr.đ - Trả nợ khối lượng năm trước 12,373 Tr.đ - Kế hoạch năm 2021: 124.716 Tr.đ - Công trình chuyển tiếp 90.980 Tr.đ - Công trình khởi công mới 32.640 Tr.đ - Chuẩn bị dự án 1.095 Tr.đ <p>Giám đốc Công ty tổ chức thực hiện Kế hoạch ĐTXD năm 2021 điều chỉnh đảm bảo đúng quy định của pháp luật, Quy chế Quản lý ĐTXD của Công ty. Quá trình thực hiện cần cập nhật tham khảo đơn giá của một số Công ty trong TKV về mặt hàng, công việc tương tự để lập dự toán cho các gói thầu.</p> <p>5. Phê duyệt quy hoạch cán bộ lãnh đạo Công ty giai đoạn 2020-2025 sau rà soát, bổ sung gồm 20 người. Quy hoạch các chức danh: Giám đốc: 02 người; Phó Giám đốc Kỹ thuật: 04 người; Phó Giám đốc SX: 02 người; Giám đốc Cơ điện: 03 người; Phó Giám đốc an toàn: 04 người; Phó Giám đốc kinh tế: 02 người và Kế toán trưởng Công ty: 03 người;</p> <p>6. Thông qua kết quả rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ chủ chốt của Công ty giai đoạn 2020-2025 theo nội dung Giám đốc trình HĐQT. Tổng số cán bộ được quy hoạch cán bộ chủ chốt (Trưởng phòng, Quản đốc) sau rà soát, bổ sung là 111 người (đưa ra khỏi quy hoạch 15 người; bổ sung vào quy hoạch 32 người). Giám đốc Công ty tổ chức cuộc họp phê duyệt quy hoạch cán bộ chủ chốt đảm bảo đầy đủ các thành phần theo Quy chế Quản lý cán bộ của Công ty để thực hiện bước tiếp theo và ký Quyết định phê duyệt trên cơ sở kết quả cuộc họp. Giám đốc Công ty có trách nhiệm tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cả về lý luận chính trị, chuyên môn, kỹ thuật nghiệp vụ... thực hiện luân chuyển, theo dõi các cán bộ trong quy hoạch giữ chức vụ lãnh đạo Công ty và quy hoạch giữ chức vụ chủ chốt để khi được bổ nhiệm các cán bộ đó hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.</p>	

TT	Số Nghị quyết	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
16	67 K3/NQ-HDQT	07/12/2021	<p>1. Phê duyệt Quy chế thực hiện dân chủ của Công ty. Giám đốc Công ty phối hợp với BCH Công đoàn phổ biến quy chế dân chủ đến các cán bộ quản lý và toàn thể CBCNV lao động trong Công ty và niêm yết quy chế tại phòng giao ca của các công trường, phân xưởng để người lao động tiếp cận thường xuyên.</p> <p>2. Thông qua sáp nhập phòng Thông gió, thoát nước mô vào phòng Kỹ thuật công nghệ mô (KCM) và kiện toàn nhân sự, chức năng nhiệm vụ phòng Kỹ thuật công nghệ mô theo Phương án số 2370/PA ngày 01/12/2021 của Giám đốc Công ty. Thời gian thực hiện Phương án từ tháng 01/2022. Giám đốc Công ty tổ chức thực hiện phương án sáp nhập đã được HDQT thông qua, làm tốt công tác tư tưởng đối với đơn vị được sáp nhập để giữ vững đoàn kết nội bộ và phát huy hiệu quả làm việc sau sáp nhập; phân công nhiệm vụ cụ thể Phòng KCM sau sáp nhập; báo cáo HDQT về kết quả thực hiện sáp nhập.</p> <p>3. Thông qua chuyển đổi mô hình SX công trường KTCB 6, đổi tên thành công trường Khai thác 6 theo nội dung Tờ trình số 2374/TTr-HLC ngày 02/12/2021 và Phương án số 2336/PA-HLC ngày 01/12/2021 của Giám đốc Công ty. Giám đốc Công ty tổ chức thực hiện chuyển đổi mô hình SX công trường KTCB 6, đổi tên thành Công trường Khai thác 6 đã được HDQT thông qua và báo cáo HDQT về kết quả thực hiện. Thời gian thực hiện chuyển đổi mô hình từ tháng 01/2022 (lưu ý tay nghề, chuyên môn nhân lực điều chuyển phải phù hợp công nghệ áp dụng đơn vị).</p> <p>4. Tán thành thông qua kết quả kiểm điểm, đánh giá cán bộ quản lý Công ty năm 2021.</p> <p><i>(i) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ gồm 06 cán bộ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Ông Nguyễn Trọng Tốt - Chủ tịch HDQT - Ông Phạm Công Hương - TV. HDQT - Ông Vũ Ngọc Thắng - TV.HDQT - Giám đốc - Ông Nguyễn Văn Sơn - Phó Giám đốc - Ông Cao Việt Phương - Phó Giám đốc - Bà Vũ Thị Minh Thanh - Kế toán trưởng <p><i>(ii) Hoàn thành tốt nhiệm vụ gồm 05 cán bộ</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Ông Trương Ngọc Linh - Phó Giám đốc - Ông Đinh Trung Kiên - Phó Giám đốc - Ông Lương Xuân Quang - Trưởng BKS - Ông Trịnh Xuân Khoa - TV. BKS - Bà Trần Thị Ngân - TV.BKS <p>5. Phê duyệt Kế hoạch thuê ngoài một số công đoạn sản xuất năm 2022 theo Công văn số 5216/TKV-KH ngày 03/11/2021 của TKV:</p>	100%

TT	Số Nghị quyết	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>- Đào lò chuẩn bị sản xuất 3.500 mét - Chế biến than 565.000 tấn</p> <p>* Giá thuê: Xây dựng trên cơ sở đơn giá tổng hợp các công đoạn sản xuất than của TKV và/hoặc định mức KTKT do Nhà nước ban hành, đảm bảo hiệu quả so với chi phí đã được TKV giao khoán trong kế hoạch PHKD năm 2022.- Nguồn vốn: Chi phí sản xuất của Công ty năm 2022. Các nội dung khác thực hiện theo quy định của TKV, Nhà nước và hướng dẫn tại công văn số 5216/TKV-KH ngày 03/11/2021 của Tổng giám đốc Tập đoàn công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam; Trường hợp Công ty cần phải thuê ngoài các công việc khác mà không thuộc danh mục TKV thông qua, Công ty lập phương án thuê ngoài trình HĐQT xem xét phê duyệt, nội dung, khối lượng công việc phù hợp với Công văn số 703/TTĐHSX-KCM+TN ngày 09/11/2021 của TKV.</p> <p>6. Thông qua quyết toán dự án hoàn thành đối với dự án đầu tư phục vụ sản xuất năm 2019 Công ty CP than Hà Lâm- Vinacomìn</p> <p>* Quyết toán vốn đầu tư:</p> <p>(i) Nguồn vốn đầu tư: 85.021.647.000 (đ) (ii) Chi phí chủ đầu tư đề nghị quyết toán - Tổng dự toán công trình : 85.021.647.000 (đ) - Giá trị quyết toán : 76.997.048.452 (đ) (iii) Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư: - Tài sản dài hạn (CĐ): 69.458.118.823 (đ) - Tài sản ngắn hạn: 626.324.000 (đ) (iv) Tình hình thanh toán và công nợ của dự án (đến ngày 30/7/2021): Tổng số 72.299.236.908 (đ). Trong đó - Thanh toán từ vay thương mại: 57.298.845.350 (đ) - Thanh toán từ vốn hợp pháp khác: 15.000.391.558 (đ) (v) Tổng giá trị quyết toán vốn đầu tư hoàn thành của dự án (đã bao gồm thuế GTGT) là 76.997.048.452 (đ) (<i>Bảy mươi sáu tỷ, chín trăm chín mươi bảy triệu, không trăm bốn mươi tám nghìn, bốn trăm năm mươi hai đồng</i>). Chủ đầu tư (Giám đốc Công ty) phê duyệt quyết toán dự án theo Quy chế Quản lý ĐTXD của Công ty sau rà soát. Chủ đầu tư có trách nhiệm báo cáo, giải trình trước cơ quan quản lý nhà nước trong quá trình cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước; cơ quan điều tra thực hiện thanh tra, kiểm tra, điều tra dự án và các cơ quan hữu quan khác.</p> <p>7. Nhất trí với nội dung báo cáo của Người phụ trách KTNB và chỉ đạo Người phụ trách KTNB trong thời gian tiếp theo cần đi sâu kiểm toán nội dung sau: Thực hiện các Nghị quyết,</p>	

TT	Số Nghị quyết	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>quyết định của HĐQT; Giá trị thực hiện dự án giảm bất thường so với tổng mức đầu tư; Chênh lệch đơn giá bất thường trong việc Công ty mua hàng hóa của đơn vị nhập khẩu trực tiếp với nhà cung cấp thương mại khác để đưa ra các cảnh báo rủi ro kịp thời. Giám đốc Công ty quan tâm bổ sung nhân sự để phục vụ công ty KTNB khi Người Phụ trách KTNB đề nghị.</p> <p>8. Nhân sự thành viên độc lập HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐTN năm 2021: HĐQT thống nhất chương trình kiện toàn nhân sự Thành viên độc lập HĐQT; Công ty hoàn thiện Phương án đề triển khai; HĐQT ủy quyền Chủ tịch HĐQT giới thiệu nhân sự đề cử ứng viên độc lập HĐQT căn cứ kết quả tập hợp. Thư ký Công ty căn cứ Phương án, dự thảo thông báo đến các cổ đông xem xét giới thiệu thành viên độc lập HĐQT hoặc đề cử nhân sự ứng cử; báo cáo Chủ tịch HĐQT để đăng tải trên Website của Công ty / Phương tiện thông tin đại chúng... để chuẩn bị nhân sự họp Đại hội ĐCĐ thường niên năm 2022.</p> <p>9. Nhất trí với nội dung báo cáo kết quả thực hiện SXKD 11 tháng và KH tháng 12/2021 tại Báo cáo số 2402/BC-HLC ngày 06/12/2021 của Giám đốc Công ty. Giám đốc Công ty tổ chức điều hành hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu chủ yếu còn lại của KH năm 2021 và thực hiện một số nội dung cơ bản sau : (i) cân đối chi phí SX năm để phân bổ theo quy định; (ii) nếu chi phí phát sinh chưa có trong KH PHKD cần khẩn trương làm việc với TKV để báo cáo giải trình và đề nghị TKV xem xét chấp thuận; (iii) đối chiếu, thu hồi nợ đến hạn, quá hạn; (iv) tăng cường và ưu tiên công tác kiểm soát kỹ thuật an toàn, xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm, cảnh báo sớm nguy cơ mất an toàn và đề ra biện pháp phòng ngừa; (v) chuẩn bị tốt công tác báo cáo quý 4 và năm 2021.</p> <p>10. HĐQT triển khai một số nội dung:</p> <p>* Giám đốc Công ty chỉ đạo thực hiện các nội dung dưới đây:</p> <p>(i) Chỉ đạo các phòng rà soát các nội dung do phòng mình tham mưu để sớm hoàn thành phục vụ cho SXKD thời điểm cuối năm, phục vụ nghiệm thu, quyết toán năm tài chính 2021 và báo cáo TKV theo quy định.</p> <p>(ii) Khi TKV có văn bản chỉ đạo, Giám đốc xem xét triển khai kịp thời; Trường hợp văn bản TKV gửi Người ĐDPV nhưng không thuộc trường hợp Người ĐDPV đã ủy quyền cho Người ĐD TKV giữ chức vụ Giám đốc điều hành, thì Giám đốc báo cáo sớm để Người ĐDPV triển khai kịp thời, làm cơ sở cho việc thực hiện.</p> <p>(iii) Sau khi hoàn thành báo cáo tài chính năm 2021, Công ty sớm làm việc với Công ty TNHH PKF thực hiện việc kiểm toán để chuẩn xác kết quả SXKD, phục vụ kịp thời cho việc lập báo cáo TKV xin ý kiến biểu quyết tại Đại hội ĐCĐ thường niên năm 2022 cùng với một số nội dung khác có liên quan.</p>	

TT	Số Nghị quyết	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>(iv) Tiếp tục rà soát các quy chế của Công ty không còn phù hợp với các quy chế của TKV để xây dựng dự thảo quy chế mới trình HĐQT xét phê duyệt theo thẩm quyền. Các quy chế trình HĐQT phê duyệt và quy định trình HĐQT thông qua/ phê duyệt phải có báo cáo thẩm định đính kèm và bảng so sánh về sự khác nhau giữa quy chế, quy định cũ với dự thảo quy chế, quy định mới.</p> <p>(vi) Bố trí sắp xếp thời gian để tổ chức Hội nghị hằng năm theo chỉ đạo của TKV và của Công ty.</p>	
17	68 K3/NQ-HDQT	28/12/2021	<p>1. Thống nhất thông qua chủ trương chuyển đổi chức danh của cán bộ chuyên trách công tác đảng theo của Đảng ủy Công ty theo nội dung Công văn số 455-CV/ĐU ngày 20/12/2021 của Đảng ủy trao đổi ý kiến chuyển đổi chức danh đối với cán bộ chuyên trách kèm theo Phương án số 454-PA/ĐU ngày 20/12/2021 của Đảng ủy. Quá trình thực hiện tuân thủ theo Nghị quyết liên tịch số 19-NQLT/ĐUTQN-ĐUTKV ngày 08/11/2021 và quy định pháp luật hiện hành, đảm bảo quyền lợi của người lao động thực hiện nhiệm vụ của cán bộ chuyên trách công tác đảng.</p> <p>2. Thông qua bổ nhiệm lại ông Trịnh Xuân Khoa giữ chức vụ Trưởng Phòng Kế hoạch, thời hạn giữ chức vụ là 5 năm kể từ ngày bổ nhiệm lại 01/02/2022;</p> <p>3. Thông qua bổ nhiệm ông Nguyễn Huy Tâm, số thẻ 15029 – Q. Quản đốc chi đạo trực tiếp trong hầm lò tại Phân xưởng Vận tải giếng đứng giữ chức vụ Quản đốc, chi đạo trực tiếp trong hầm lò tại Phân xưởng Vận tải giếng đứng từ 01/01/2022. thời hạn giữ chức vụ là 05 (năm) năm kể từ ngày bổ nhiệm. Giám đốc Công ty căn cứ Nghị quyết này và Quy chế Quản lý cán bộ của Công ty ký quyết định bổ nhiệm và gửi quyết định đến HĐQT giám sát việc thực hiện.</p> <p>4. Thông qua thông qua bổ sung thời gian thử thách 06 tháng đối với ông ông Đỗ Văn Hùng kể từ ngày 01/01/2022. Giám đốc Công ty tiếp tục theo dõi kết quả thực hiện nhiệm vụ, ý thức phấn đấu rèn luyện và mức độ tin nhiệm của đơn vị đối với ông Đỗ Văn Hùng để xem xét đề nghị HĐQT xét bổ nhiệm khi có đủ điều kiện.</p> <p>5. Thống nhất đổi tên « Quy định quản lý công tác thuê ngoài một số công đoạn chính phục vụ sản xuất, tiêu thụ” thành « Quy định Quản lý công tác thuê ngoài Sản tuyển chế biến than, sản phẩm ngoài than” - Công ty CP Than Hà Lâm-Vinacomin để phù hợp với thực tế thuê ngoài của Công ty. Giám đốc Công ty chỉ đạo rà soát lại nội dung quy định để phù hợp với đối tượng điều chỉnh của quy định là thuê ngoài Sản tuyển chế biến than, sản phẩm ngoài than và phải đảm bảo nguyên tắc: Khối lượng thuê ngoài (bao gồm cả khối lượng phát sinh bổ sung tăng) phải được TKV thông qua và HĐQT Công ty phê duyệt trước khi thực hiện. Sau khi hoàn thiện, Giám đốc ký ban hành Quy định và tổ chức thực hiện đảm bảo đúng pháp luật, TKV và của Công ty.</p>	100%

TT	Số Nghị quyết	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>6. Phê duyệt kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2022 theo nội dung Tờ trình số 2582/TTr-HLC ngày 23 /12/2021 của Giám đốc Công ty. Giám đốc Công ty tổ chức thực hiện kế hoạch đã được HĐQT ban hành và báo cáo HĐQT hằng quý về kết quả thực hiện.</p> <p>7. Phê duyệt Kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2022 theo nội dung Tờ trình số 01/TTr-KTNB ngày 24/12/2021 của Người phụ trách KTNB. Người phụ trách KTNB có trách nhiệm thực hiện kế hoạch KTNB năm 2022 đảm bảo tính tuân thủ pháp luật, các quy chế, quy định của TKV và của Công ty.</p> <p>8. Thống nhất với đánh giá của Chủ tịch HĐQT về kết quả thực hiện Chương trình, KH hoạt động của HĐQT năm 2021 và thông qua Chương trình KH hoạt động năm 2022 của HĐQT. Giám đốc Công ty căn cứ Chương trình KH hoạt động của HĐQT năm 2022 để chỉ đạo Ban giám đốc, Kế toán trưởng, các phòng, đơn vị đáp ứng các yêu cầu của HĐQT khi thực hiện KH giám sát.</p> <p>9. Thông qua quyết toán dự án hoàn thành đối với dự án đầu tư Hệ thống giám sát an toàn cho thông tin mạng và Scada</p> <p>* Quyết toán vốn đầu tư:</p> <p>(i) Nguồn vốn đầu tư: 13.714.937.000 (đ)</p> <p>(ii) Chi phí chủ đầu tư đề nghị quyết toán</p> <p>- Tổng dự toán công trình : 13.714.937.000 (đ)</p> <p>- Giá trị quyết toán : 12.703.823.211 (đ) <i>(giảm với tổng mức 1.011.113.789 đ)</i></p> <p>(iii) Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:</p> <p>- Tài sản dài hạn (CĐ): 12.007.417.834 (đ)</p> <p>- Tài sản ngắn hạn: 0 (đ)</p> <p>(iv) Tình hình thanh toán và công nợ của dự án (đến ngày 30/7/2021):</p> <p>Tổng số 11.325.707.077 (đ). Trong đó</p> <p>- Thanh toán từ vay thương mại: 7.790.000.000 (đ)</p> <p>- Thanh toán từ vốn hợp pháp khác: 3.535.707.077 (đ)</p> <p>(v) Tổng giá trị quyết toán vốn đầu tư hoàn thành của dự án (đã bao gồm thuế GTGT) là 12.703.823.211 (đ) <i>(Mười hai tỷ, bảy trăm linh ba triệu, tám trăm hai mươi ba nghìn, hai trăm mười một đồng).</i></p> <p>Chủ đầu tư (Giám đốc Công ty) phê duyệt quyết toán dự án theo Quy chế Quản lý ĐTXD của Công ty. Chủ đầu tư có trách nhiệm báo cáo, giải trình trước cơ quan quản lý nhà nước trong quá trình cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước; cơ quan điều tra thực hiện thanh tra, kiểm tra, điều tra dự án và các cơ quan hữu quan khác.</p>	

TT	Số Nghị quyết	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>10. Tán thành thông qua: (i) Phương án đảm bảo các hệ số tài chính năm 2021-2025 của Công ty theo nội dung Tờ trình số 2395/TTr-HLC ngày 03/12/2021 (ii) Kết quả kiểm tra rà soát thực hiện một số nội dung công tác thuê ngoài của Công ty giai đoạn 2019 -:- 6 tháng đầu năm 2021 theo báo cáo số 2524/HLC-KB ngày 17/12/2021 (iii) Triển khai thực hiện Phương án Phục hồi môi trường bãi thải mức +70 ÷ +170 Khu II Vía 11 Hà Lâm theo nội dung báo cáo số 2564/BC-HLC ngày 22/12/2021 của Giám đốc Công ty.</p> <p>- Giám đốc Công ty chỉ đạo phòng nghiệp vụ liên quan cập nhật các ý kiến tham gia của HĐQT, BKS đối với từng nội dung nêu trên để hoàn thiện và chỉ đạo việc thực hiện.</p> <p>11. HĐQT triển khai một số nội dung:</p> <p>(i) Giám đốc Công ty chỉ đạo phòng chủ trì phối hợp với các phòng liên quan xây dựng Quy chế, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật và tuân thủ các quyết định của Chủ sở hữu trong Công ty đảm bảo phù hợp với Quy chế của TKV và tình hình đặc điểm của doanh nghiệp cổ phần do nhà nước nắm cổ phần chi phối.</p> <p>(ii) Đảm bảo điều kiện an toàn cho các diện SX sau nghỉ tết dương lịch và tuyên truyền, nhắc nhở CBCNV lao động trong Công ty thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch Covid -19.</p> <p>(iii) Chuẩn bị nội dung, trình tự để tổ chức Hội nghị tổng kết SXKD năm 2021 và Hội nghị người lao động cấp công ty theo chỉ đạo của TKV và KH của Công ty.</p>	

PHỤ LỤC 2- DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY CP THAN HÀ LÀM-VINACOMIN

(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị số: 05 /BC-HĐQT ngày 25 /01/2022)

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số giấy Người sở hữu, ngày và nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là Người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1.	Vũ Thị Xâm					26/4/2018			
2.	Bùi Công Hào					26/4/2018			
3.	Đình Thị Nguyên					26/4/2018			
4.	Bùi Thị Hoa					26/4/2018			
5.	Nguyễn Mai Quỳnh					26/4/2018			
6.	Nguyễn Quỳnh Trang					26/4/2018			
7.	Nguyễn Thị Chiện					26/4/2018			
8.	Nguyễn Thị Huyền					26/4/2018			
9.	Nguyễn Công Thuân					26/4/2018			
10.	Đình Văn Miên					26/4/2018			
11.	Phạm Công Âu					26/4/2018			
12.	Nguyễn Thị My					26/4/2018			
13.	Đặng Thị Kim Thu					26/4/2018			
14.	Đào Kim Dương					26/4/2018			
15.	Phạm Hoàng Phương					26/4/2018			
16.	Phạm Phương Linh					26/4/2018			
17.	Phạm Công Tuấn					26/4/2018			
18.	Phạm Thị Hương					26/4/2018			
19.	Phạm Đức Hạnh					26/4/2018			

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số giấy Người sở hữu, ngày và nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là Người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
20.	Phạm Thị Hiền					26/4/2018			
21.	Phạm Thị Hiền					26/4/2018			
22.	Nguyễn Thị Biền					26/4/2018			
23.	Quách Thị Tiệp					26/4/2018			
24.	Nguyễn Văn Thuân					26/4/2018			
25.	Trần Văn Khiêm					26/4/2018			
26.	Hoàng Văn Uông					26/4/2018			
27.	Vũ Hữu Hợp					24.4.2013			
28.	Nguyễn Thị Mãng					24.4.2013			
29.	Nguyễn Quang Vinh					24.4.2013			
30.	Phạm Thị Sứ					24.4.2013			
31.	Nguyễn Thị Hằng					24.4.2013			
32.	Vũ Minh Đức					24.4.2013			

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số giấy Người sở hữu, ngày và nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là Người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
33.	Vũ Minh Đạt					24.4.2013			
34.	Vũ Thị Kiên					24.4.2013			
35.	Vũ Đức Tâm					24.4.2013			
36.	Đình Hữu Phi					04/5/2016			
37.	Đào Thị Lan					04/5/2016			
38.	Lý Văn Giêng					04/5/2016			
39.	Phạm Thị Nhung					04/5/2016			
40.	Lý Kim Thoa					04/5/2016			
41.	Đình Trung Hiếu					04/5/2016			
42.	Đình Thị Hương Quỳnh					04/5/2016			
43.	Đình Quỳnh Trang					04/5/2016			
44.	Đào Minh Thao					04/5/2016			
45.	Hoàng Văn Việt					04/5/2016			
46.	Nguyễn Thị Thức					04/5/2016			
47.	Trịnh Thị Thao					04/5/2016			
48.	Trương Mạnh Hải					28/1/2008			

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số giấy Người sở hữu, ngày và nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là Người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
49.	Trương Mạnh Cường					28/1/2008			
50.	Trương Văn Chính		Quản đốc			28/1/2008			Quản đốc công trường
51.	Nguyễn Bá Hồ					28/1/2008			
52.	Nguyễn Thị Tuyền					28/1/2008			
53.	Văn Thị Nguyệt					28/1/2008			
54.	Đào Thị Hà					28/1/2016			
55.	Nguyễn Sơn Tùng					28/1/2008			
56.	Nguyễn Sơn Bách					28/1/2008			
57.	Nguyễn Văn Thành					28/1/2008			
58.	Trần Văn Hòa					28/1/2008			
59.	Cao Bá Ái					28/1/2008			
60.	Nguyễn Ngọc Lan					28/1/2008			
61.	Lê Thị Hợp					28/1/2008			
62.	Lê Thị Thùy Linh					28/1/2008			
63.	Cao Lê Thu Hương					28/1/2008			
64.	Cao Lê Phương Trinh					28/1/2008			
65.	Cao Việt Linh					28/1/2008			
66.	Bùi Anh Cường					28/1/2008			
67.	Vũ Đình Thính					04/5/2016			
68.	Vũ Thị Thuý					04/5/2016			
69.	Vũ Xuân Đông					04/5/2016			

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số giấy Người sở hữu, ngày và nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là Người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
70.	Vũ Xuân Thuộc					04/5/2016			
71.	Vũ Thị Hoài Phúc					04/5/2016			
72.	Vũ Xuân Đức Long					04/5/2016			
73.	Vũ Thị Minh Dung					04/5/2016			
74.	Hoàng Văn Kiên					04/5/2016			
75.	Trịnh Xuân Điềm					24/4/2013			
76.	Lê Thị Dung					24/4/2013			
77.	Nguyễn Thị Phó					24/4/2013			
78.	Nguyễn Thị Hạnh					24/4/2013			
79.	Trịnh Trường Phúc					24/4/2013			
80.	Trịnh Thị Thơ					24/4/2013			
81.	Lê Văn Ánh					24/4/2013			
82.	Dương Thị Hòa					26.4.2018			
83.	Nguyễn Sơn Tùng					26.4.2018			
84.	Trần Thị Hiền					26.4.2018			
85.	Trần Văn Khiêm					26.4.2018			
86.	Trần Thị Huế					26.4.2018			
87.	Trần Thị Hạnh					26.4.2018			
88.	Trần Văn Khiên					26.4.2018			
89.	Phạm Phúc Chinh					26.4.2018			
90.	Phạm Thị Hường					26.4.2018			
91.	Lương Văn Sứ					26.4.2018			
92.	Trần Văn Hiệp					26.4.2018			

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số giấy Người sở hữu, ngày và nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là Người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
93.	Ngô Thị Thanh Huyền					26.4.2018			
94.	Nguyễn Văn Dầu					24/4/2019	09/7/2021	Người nội bộ thôi BKS	
95.	Nguyễn Thị My					24/4/2019	09/7/2021	Người nội bộ thôi BKS	
96.	Ngô Tiến Dũng					24/4/2019	09/7/2021	Người nội bộ thôi BKS	
97.	Nguyễn Thị Nhật					24/4/2019	09/7/2021	Người nội bộ thôi BKS	
98.	Ngô Thị Lan Oanh					24/4/2019	09/7/2021	Người nội bộ thôi BKS	
99.	Nguyễn lan Phương					24/4/2019	09/7/2021	Người nội bộ thôi BKS	
100.	Nguyễn Anh Đạt					24/4/2019	09/7/2021	Người nội bộ thôi BKS	
101.	Nguyễn Thị Hạnh Yên					24/4/2019	09/7/2021	Người nội bộ thôi BKS	
102.	Nguyễn Văn Hưng					24/4/2019	09/7/2021	Người nội bộ thôi BKS	

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số giấy Người sở hữu, ngày và nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là Người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
103.	Trần Tuyết Minh					24/4/2019	09/7/2021	Người nội bộ thôi BKS	
104.	Lương Thị Yến					20/1/2018			
105.	Phạm Huyền Trang					20/1/2018			
106.	Phạm Nhật Long					20/1/2018			
107.	Nguyễn Mạnh Cường					20/1/2018			
108.	Trịnh Thị Loạt					09/7/2021		Ông Lương Xuân Quang bầu vào BKS	
109.	Đỗ Thị Hồng Loan					09/7/2021		Ông Lương Xuân Quang bầu vào BKS	
110.	Lương Trung Kiên					09/7/2021		Ông Lương Xuân Quang bầu vào BKS	
111.	Lương Khánh Linh					09/7/2021		Ông Lương Xuân Quang bầu vào BKS	
112.	Đỗ Xuân Lâm					09/7/2021		Ông Lương Xuân	

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số giấy Người sở hữu, ngày và nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là Người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
								Quang bầu vào BKS	
113.	Lương Xuân Hoàng					09/7/2021		Ông Lương Xuân Quang bầu vào BKS	
114.	Lương Xuân Hải					09/7/2021		Ông Lương Xuân Quang bầu vào BKS	
115.	Lương Xuân Huy					09/7/2021		Ông Lương Xuân Quang bầu vào BKS	
116.	Lê Thị Hồng					09/7/2021		Ông Lương Xuân Quang bầu vào BKS	
117.	Lê Hòa Bình					09/7/2021		Ông Lương Xuân Quang bầu vào BKS	
118.	Kim Ngọc					09/7/2021		Ông Lương Xuân Quang bầu vào BKS	

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số CMTND/CCCD ngày và nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
20.	Phạm Thị Hương							Em ruột
21.	Phạm Đức Hạnh							Em ruột
22.	Phạm Thị Hiền							Em ruột
23.	Phạm Thị Hiền							Em ruột
24.	Nguyễn Thị Biền							Chị dâu
25.	Quách Thị Tiệp							Em dâu
26.	Nguyễn Văn Thuận							Em rể
27.	Trần Văn Khiêm							Em rể
28.	Hoàng Văn Ưông							Em rể
29.	Vũ Ngọc Thắng		Giám đốc TVHDQT			1 421	0,0055	
30.	Vũ Hữu Hợp							Bố đẻ
31.	Nguyễn Thị Măng							Mẹ đẻ
32.	Nguyễn Quang Vinh							Bố vợ
33.	Phạm Thị Sửu							Mẹ vợ
34.	Nguyễn Thị Hằng							Vợ
35.	Vũ Minh Đức							Con đẻ
36.	Vũ Minh Đạt							Con đẻ
37.	Vũ Thị Kiên							Em ruột
38.	Vũ Đức Tâm							Em rể
39.	Đình Trung Kiên		Phó Giám đốc TV.HDQT			500	0,0016	

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số CMTND/CCCD ngày và nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
62.	Nguyễn Sơn Bách							Con đẻ
63.	Nguyễn Văn Thành							Anh ruột
64.	Trần Văn Hòa							Anh rể
65.	Cao Việt Phương		Phó Giám đốc			1 239	0,0048	
66.	Cao Bá Ái							Bố đẻ
67.	Nguyễn Ngọc Lan							Mẹ đẻ
68.	Lê Thị Hợp							Mẹ vợ
69.	Lê Thị Thùy Linh							Vợ
70.	Cao Lê Thu Hương							Con đẻ
71.	Cao Lê Phương Trinh							Con đẻ
72.	Cao Việt Linh							Em ruột
73.	Bùi Anh Cường							Em rể
74.	Vũ Thị Minh Thanh		Kế toán trưởng			1 621	0,0056	
75.	Vũ Đình Thính							Bố đẻ
76.	Vũ Thị Thuý							Mẹ đẻ
77.	Vũ Xuân Đông							Bố chồng
78.	Vũ Xuân Thuộc							Chồng
79.	Vũ Thị Hoài Phúc							Con đẻ
80.	Vũ Xuân Đức Long							Con đẻ
81.	Vũ Thị Minh Dung							Em ruột
82.	Hoàng Văn Kiên							Em rể
83.	Trịnh Xuân Khoa					411	0,0016	

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số CMTND/CCCD ngày và nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
131.	Kim Ngọc							Em dâu